BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: QUY HOẠCH VÙNG VÀ ĐÔ THỊ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CHUNG TOÀN HỌC VIỆN
XH91001: PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG (INTRODUCTION TO LAWS)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 01
- Tín chỉ: 04 **(Lý thuyết: 04 – Thực hành: 0)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
  + Học lý thuyết trên lớp: 55 tiết
  + Làm bài tập nhóm: 5 tiết
- Giờ tự học: 140 tiết
- Đơn vị phụ trách:
  - Bộ môn: Pháp luật
  - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương ☒		Cơ sở ngành □		Chuyên ngành □	
Bắt buộc ☒	Tự chọn □	Bắt buộc □	Tự chọn □	Bắt buộc □	Tự chọn □

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần

**** Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:***

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	**Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra**	**Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT**
Kiến thức chung		
Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật, sinh thái, môi trường và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong lĩnh vực chuyên môn	- Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực chuyên môn - Áp dụng sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong trong lĩnh vực chuyên môn	P I
Kỹ năng chung		
Giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin	- Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc	I

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT
và ngoại ngữ trong lĩnh vực chuyên môn	chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ. - Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện trong công việc chuyên môn.	I
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
Thể hiện ý thức học tập suốt đời và tinh thần khởi nghiệp.	- Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn.	I

* ***Mục tiêu***: Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên:

- Về kiến thức: Học phần nhằm giúp người học có kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, về một số nội dung pháp lý cơ bản và khả năng vận dụng vào đời sống và công tác.
- Về kỹ năng: Thực hiện được kỹ năng phối hợp làm việc với các bên liên quan về vấn đề pháp lý cụ thể, sử dụng được công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện nhằm tìm kiếm các văn bản pháp luật phục vụ hoạt động nghề nghiệp.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: có ý thức cập nhật các kiến thức pháp luật để hỗ trợ chuyên môn, có ý thức tuân thủ pháp luật trong cuộc sống và trong hoạt động nghề nghiệp.

* ***Kết quả học tập mong đợi của học phần:***

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Vận dụng được các kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật vào thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp	- Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực chuyên môn
K2	Vận dụng được quyền và nghĩa vụ pháp lý của chủ thể trong các quan hệ pháp luật vào hoạt động thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp	- Áp dụng sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong lĩnh vực chuyên môn
Kỹ năng		
K3	Vận dụng, liên hệ kiến thức về nhà nước và pháp luật để ứng xử phù hợp với các bên có liên quan	Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ.
K4	Sử dụng được công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện nhằm nghiên cứu các vấn đề về Nhà nước và pháp luật	Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện trong công việc chuyên môn.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Xác định nhu cầu học tập của bản thân để nâng cao kiến thức về nhà nước, pháp luật nhằm phục vụ chuyên môn	Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn.

III. Nội dung tóm tắt của học phần

XH91001. Pháp luật đại cương (Introduction to laws) (4 TC:4-0- Tổng số giờ tự học: 140 tiết). Học phần được chia thành hai nội dung chính: **Phần 1: Kiến thức pháp luật cơ bản,** bao gồm: Một số vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước và Pháp luật; Nội dung cơ bản của Luật Hiến pháp và Luật Hành chính; Nội dung cơ bản của Luật Dân sự và Luật Hình sự; Nội dung cơ bản của Luật Lao động, Luật Hôn nhân và Gia đình; Nội dung cơ bản của Pháp luật về phòng, chống tham nhũng. **Phần 2: Ứng dụng pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp, bao gồm:** nội dung cơ bản của pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên – môi trường; nội dung cơ bản của pháp luật trong lĩnh vực trồng trọt và kiểm định thực vật; nội dung cơ bản của pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng.
- Hướng dẫn bài tập nhóm
- Giảng dạy trực tuyến
- Giảng dạy qua tình huống

2. Phương pháp học tập

- Nghe giảng.
- Nghiên cứu tài liệu.
- Học thông qua tình huống
- Tham gia bài tập nhóm.
- Học trực tuyến

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự ít nhất 75% thời gian học trên lớp
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc tài liệu học phần khi đến lớp học theo yêu cầu cụ thể
- Tham gia làm bài tập nhóm, thi cuối kì

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các hoạt động đánh giá nhân với trọng số tương ứng

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1: Kế hoạch đánh giá và trọng số

Hoạt động đánh giá	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
Đánh giá chuyên cần	***K5***	***10***	***Tuần 1-12***
Đánh giá thường xuyên		***30***	
Bài tập nhóm	K1, K2, K3, K4, K5	30	Tuần 2-6
Đánh giá cuối kì		***60***	
Thi trắc nghiệm	K1, K2	100	Theo lịch HV

Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1: Phân biệt được các quan hệ pháp luật cơ bản trong thực tiễn (quan hệ pháp luật hình sự, hành chính, dân sự, lao động, hôn nhân gia đình...)
K1	Chỉ báo 2: Vận dụng được các quy định pháp luật để giải quyết các tình huống pháp lý cơ bản trong thực tiễn
K2	Chỉ báo 3: Áp dụng được các quy định pháp luật trong một quan hệ pháp luật cụ thể
K2	Chỉ báo 4: Vận dụng được quyền và nghĩa vụ pháp lý của các chủ thể trong một quan hệ pháp luật cụ thể

Rubic 1: Đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5-10 điểm	Khá 6.5-8.4 điểm	Trung bình 4-6.4 điểm	Kém 0-3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia; làm việc riêng	Không chú ý/ không tham gia; làm việc riêng
Thời gian	50	Không vắng	Vắng 10% số buổi	Vắng 15% số buổi	Vắng 20% số buổi

Rubric 2: Bài tập nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thời gian tham gia họp nhóm	15	Chia đều cho số lần họp nhóm			
Thái độ tham gia	15	Tích cực kết nối các thành viên trong nhóm	Kết nối tốt với thành viên khác	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhỡ	Không kết nối
Ý kiến đóng góp	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng đến chất lượng chung	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng đến chất lượng chung nhưng có thể khắc phục	Không nộp/Trễ gây ảnh hưởng lớn đến chất lượng chung, không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp	30	Sáng tạo/Đáp ứng tốt yêu cầu của nhóm	Đáp ứng khá tốt yêu cầu của nhóm	Đáp ứng một phần yêu cầu của nhóm, có điều chỉnh theo góp ý	Không sử dụng được

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Tham dự các buổi học trên lớp: Theo quy định của Học viện

Tham dự kiểm tra giữa kì và thi cuối kì: Không công nhận kết quả học phần nếu không tham dự bài tập nhóm giữa kì và thi cuối kì.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

**** Sách giáo trình/Bài giảng:***

• Học viện Nông nghiệp Việt Nam (2024) Pháp luật đại cương, Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

**** Tài liệu tham khảo khác:***

• Quốc hội (2013). Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013.

• Quốc hội (2019). Bộ luật Lao động được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019.

• Quốc hội (2018). Luật Phòng, chống tham nhũng được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ

• Quốc hội (2015). Bộ luật Hình sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

• Quốc hội (2015). Bộ luật Tố tụng hình sự được Quốc hội thông qua nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015.

• Quốc hội (2015). Bộ luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2015.

• Quốc hội (2015). Bộ luật Tố tụng Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2015.

• Quốc hội (2015). Luật Tổ chức Chính phủ được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019.

• Quốc hội (2015). Luật Tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019.

• Quốc hội (2015). Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2015.

• Quốc hội (2015). Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2015.

• Quốc hội (2014). Luật Tổ chức Quốc hội được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2014.

• Quốc hội (2014). Luật Tổ chức Tòa án nhân dân được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2014.

• Quốc hội (2014). Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2014.

• Quốc hội (2014). Luật Bảo hiểm xã hội được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2014.

• Quốc hội (2014). Luật Hôn nhân và Gia đình được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2014.

• Quốc hội (2012). Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 20 tháng 06 năm 2012.

• Thanh tra chính phủ (2011), Viện Khoa học Thanh tra. Tài liệu Bồi dưỡng về phòng, chống tham nhũng. Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.

• Thanh tra chính phủ (2011), Viện Khoa học Thanh tra. Sổ tay công tác phòng, chống tham nhũng. Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
• Quốc hội (2024). Luật Đất đai.
• Quốc hội (2014). Luật Xây dựng (sửa đổi, bổ sung 2020).
• Quốc hội (2023). Luật Nhà ở
• Quốc hội (2023). Kinh doanh bất động sản
• Quốc hội (2024). Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn
• Quốc hội (2019). Luật Quản lý Thuế
• Quốc hội (2024). Luật các tổ chức tín dụng
• Quốc hội (2017). Luật Quy hoạch (sửa đổi 2018)
• Quốc hội (2020). Luật Bảo vệ môi trường
• Quốc hội (2013). Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2013.
• Quốc hội (2018). Luật trồng trọt được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2018.
• Quốc hội (2018). Luật Chăn nuôi được Quốc hội nước Cộng hòa chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2018.

**** Tài liệu tham khảo trực tuyến***

Thư viện quốc gia https://nlv.gov.vn/

Thư viện Học viện Nông nghiệp Việt Nam: https://infolib.vnua.edu.vn/

Văn bản Chính phủ: https://vanban.chinhphu.vn/

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
PHẦN 1: KIẾN THỨC PHÁP LUẬT CƠ BẢN				
1	***Chương 1: Nội dung cơ bản về nhà nước và pháp luật***	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	Thi trắc nghiệm	K1, K2
	A/* Các nội dung chính trên lớp:** *(5 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết: (5 tiết)* 1.1. Một số vấn đề lý luận về nhà nước và pháp luật 1.2. Một số khái niệm pháp lý cơ bản **Nội dung thảo luận:** *(0 tiết)*			
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(15 tiết)* - Nguồn gốc ra đời của nhà nước và pháp luật - Các kiểu nhà nước và pháp luật - Phân biệt nhà nước với các tổ chức khác, phân biệt pháp luật với các quy ước xã hội khác - Cách thể hiện quy phạm pháp luật trong các văn bản quy phạm pháp luật - Sự kiện pháp lý	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
	- Phân loại quy phạm pháp luật			
2	***Chương 2: Nội dung cơ bản của Luật Hiến pháp và Luật Hành chính***			K1, K2, K3, K4, K5
	Các nội dung chính trên lớp: *(5 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** *(4 tiết)* 2.1. Nội dung cơ bản của Luật Hiến pháp 2.2. Nội dung cơ bản của Luật Hành chính **Nội dung thảo luận:** *(1 tiết)* - Phân biệt quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân và các ví dụ thực tiễn	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm, làm báo cáo*	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: *(15 tiết)* - Chính sách kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học-công nghệ và môi trường trong thực tiễn xây dựng Nhà nước pháp quyền giai đoạn hiện nay - Mối quan hệ giữa quyền con người và quyền công dân theo Hiến Pháp - Sự khác biệt giữa vi phạm hành chính với tội phạm - Cải cách hành chính trong giai đoạn hiện nay	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		
3	***Chương 3: Nội dung cơ bản của Luật Dân sự và Tố tụng dân sự***			K1, K2,K3, K4, K5
	***A/* Các nội dung chính trên lớp:** *(5 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** *(4 tiết)* 3.1. Nội dung cơ bản của Luật Dân sự 3.2. Nội dung cơ bản của Luật Tố tụng dân sự **Nội dung bài tập nhóm:** *(1 tiết)* - Giải quyết chia tài sản thừa kế thông qua các tình huống cụ thể	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm, làm báo cáo*	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(15 tiết)* - Các hình thức sở hữu - Thực tiễn giao kết và thực hiện hợp đồng dân sự - Thực tiễn giải quyết các tranh chấp về thừa kế - Giải quyết tranh chấp thông qua Tòa án trong mối quan hệ với các phương thức giải quyết tranh chấp khác	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		
4	***Chương 4: Nội dung cơ bản của Luật Hình sự và Tố tụng hình sự***			

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
	A/ Các nội dung chính trên lớp: *(5 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** *(4 tiết)* 4.1. Nội dung cơ bản của Luật Hình sự 4.2. Nội dung cơ bản của Luật Tố tụng hình sự **Nội dung bài tập nhóm:** *(1 tiết)* - Phân biệt giữa vi phạm hành chính và tội phạm - Phân biệt giữa chủ thể tội phạm là pháp nhân và cá nhân	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm, làm báo cáo*	K1, K2,K3, K4, K5
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(15 tiết)* - Thực trạng tội phạm xâm phạm sở hữu trong giai đoạn hiện nay - Thực trạng tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe trong giai đoạn hiện nay - Thực trạng tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay - Thực trạng công tác xét xử của Tòa hình sự tại các địa phương	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		
5	***Chương 5: Nội dung cơ bản của Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Lao động***			K1, K2,K3, K4, K5
	***A/* Các nội dung chính trên lớp:** *(5 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** *(4 tiết)* 5.1. Nội dung cơ bản của Luật Lao động 5.2. Nội dung cơ bản của Luật Hôn nhân và gia đình **Nội dung bài tập nhóm:** *(1 tiết)* - Các tình huống về việc làm, tiền lương, hợp đồng, thời giờ làm việc thời giờ nghỉ ngơi... - Các tình huống về kết hôn, ly hôn, quan hệ vợ-chồng, quan hệ cha mẹ-con cái...	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm, làm báo cáo*	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(15 tiết)* - Quan hệ pháp luật lao động - Các nguyên tắc cơ bản của Luật Lao động - Giải quyết tranh chấp lao động - Hủy hôn nhân trái pháp luật - Chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		
6	***Chương 6: Nội dung cơ bản của pháp luật về phòng, chống tham nhũng***			K1, K2,K3, K4, K5

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
	***A/* Các nội dung chính trên lớp:** *(5 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** *(4 tiết)* 6.1. Khái quát về tham nhũng 6.2. Nội dung cơ bản của pháp luật về phòng chống tham nhũng **Nội dung thảo luận:** *(1 tiết)* - Thực tiễn công tác phòng, chống tham nhũng tại Việt Nam	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm, làm báo cáo*	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(15 tiết)* - Vấn đề kê khai tài sản trong phòng chống tham nhũng - Xử lý chủ thể tham nhũng và tài sản tham nhũng - Thực trạng đấu tranh phòng chống tham nhũng trong giai đoạn hiện nay	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		
PHẦN 2: ỨNG DỤNG PHÁP LUẬT TRONG NÔNG NGHIỆP				
	Chương 7: Áp dụng pháp luật Tài nguyên – Môi trường			
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (10 tiết) Nội dung giảng dạy lý thuyết: (10 tiết) 7.1. Áp dụng Luật Đất đai 7.2. Áp dụng Luật Nhà ở 7.3. Áp dụng Luật Kinh doanh bất động sản 7.4. Áp dụng Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn 7.5. Áp dụng Luật Bảo vệ môi trường **Nội dung thảo luận:** (0 tiết)	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm*	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(20 tiết)* - Quyền và nghĩa vụ của công dân đối với đất đai - Địa giới hành chính, điều tra cơ bản về đất đai - Phát triển, quản lý và khai thác quỹ đất - Chế độ sử dụng đất và thủ tục hành chính về đất đai - Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn - Các trường hợp liên quan đến phạm vi ranh giới và địa giới hành chính khi lập quy hoạch đô thị và nông thôn - Ô nhiễm môi trường và các nguyên tắc bảo vệ môi trường	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		K1, K2, K5

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
	- Quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam đối với chất lượng môi trường (đất, nước, không khí) - Hoạt động sản xuất nông nghiệp và phát sinh chất thải			
	Chương 8: Nội dung cơ bản của Luật Trồng trọt, Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật			
	***A/* Các nội dung chính trên lớp:** *(10 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** *(10 tiết)* 8.1. Nội dung cơ bản của Luật Trồng trọt (5 tiết) 8.2. Nội dung cơ bản của Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật **Nội dung thảo luận:** *(0 tiết)*	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm*	K1, K2, K5
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(15 tiết)* - Vấn đề về thương mại sản phẩm cây trồng - Xử lý các vi phạm trong hoạt động trồng trọt - Một số nội dung về nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật và nhập khẩu vật thể trong Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật - Vi phạm và các hình thức xử lý trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		
	Chương 9: Nội dung cơ bản của Luật Chăn nuôi			
	***A/* Các nội dung chính trên lớp:** *(10 tiết)* **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** *(10 tiết)* 9.1.Mở đầu 9.2. Ứng dụng pháp luật trong Chăn nuôi **Nội dung thảo luận:** *(0 tiết)*	*- Thuyết trình* *- Giải quyết tình huống* *- Đặt câu hỏi động não*	*Thi trắc nghiệm*	K1, K2, K5
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:** *(15 tiết)* - Các giống gia súc, gia cầm ở Việt Nam - Các loại thức ăn chăn nuôi - Chuồng trại chăn nuôi - Chất thải chăn nuôi - Phương pháp xử lý chất thải chăn nuôi	*- Tìm hiểu trước bài học* *- Tự nghiên cứu/tra cứu tài liệu*		

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: đủ chỗ ngồi, thiết bị ánh sáng, làm mát, cách âm… phù hợp.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy chiếu, màn chiếu, micro, loa.
- Hệ thống LMS: Đảm bảo hệ thống truy cập phần mềm dạy trực tuyến (Ms.Teams, Zoom…) thuận tiện, máy tính, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet với băng thông đáp ứng nhu cầu người dùng, không để xảy ra nghẽn mạng hay quá tải. Phòng học trực tuyến đầy đủ ánh sáng, cách âm tốt, thông thoáng, ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025

P. TRƯỞNG BỘ MÔN	**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**
(Ký và ghi rõ họ tên)	
Nguyễn Thị Ngân	**Nguyễn Thị Minh Hạnh**
TRƯỞNG KHOA	**KT. GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC**
Trần Lê Thanh	**GS.TS. Phạm Văn Cường**

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Vũ Văn Tuấn	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912644808
Email: vvtuan@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Ngân	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912876750

Email: nthingan@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trịnh Thị Ngọc Anh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912082959
Email: ttnanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Hạnh	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Qùy, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0862677319
Email: ntmhanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đỗ Thị Kim Hương	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0983931686
Email: dtkhuong@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Lê Thị Yến	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0989358385
Email: yennhikt25a@yahoo.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Phạm Vân Anh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0915015911
Email: vananh.ec@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage\
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Lam Thủy	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0777393693
Email: ntlthuy@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage\
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Hoàng Kiều Oanh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0362545567
Email: hkoanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage\
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Phạm Phương Nam	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0918173686
Email: ppnam@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trần Trọng Phương	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0989885868
Email: ttphuong@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên:.TS. Đỗ Thị Đức Hạnh	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ:
Email: dtdhanh@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: PGS.TS. Đỗ Văn Nhạ	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ:
Email: dovannha@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: PGS.TS. Đỗ Thị Tám	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ:
Email: dttam@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Võ Hữu Công	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt nam - Đường Ngô Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ:
Email: vhcong@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đoàn Thu Thuỷ	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Di truyền và chọn giống cây trồng, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0938423680
Email: doanthuy@vnua.edu.vn	Trang web: http://nonghoc.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Vũ Thị Thu Hiền	Học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Di truyền và chọn giống cây trồng, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 01676603338
Email: vuhaihau@yahoo.com	Trang web: http://nonghoc.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trần Văn Quang	Học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Di truyền và chọn giống cây trồng, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0983495716
Email: tvquangnn1@gmail.com	Trang web: http://nonghoc.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: qua email và/hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Lê Ngọc Anh	Học hàm, học vị: PGS. TS.
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Côn trùng, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0902290650
Email: lengocanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://nonghoc.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: bằng email: lengocanh@vnua.edu.vn	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Thân Thế Anh	Học hàm, học vị: ThS

Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Côn trùng, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 01689909287
Email: thantheanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://nonghoc.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: bằng email: thantheanh@vnua.edu.vn	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Vũ Đình Tôn	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Trung tâm nghiên cứu liên ngành PTNT, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0913033177
Email: vdton@vnua.edu.vn	Trang web: https://channuoi.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: bằng email: vdton@vnua.edu.vn	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Hán Quang Hạnh	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Giảng viên Khoa Chăn nuôi, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0982041382
Email: hqhanh@vnua.edu.vn	Trang web: https://channuoi.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: bằng email: hqhanh@vnua.edu.vn	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Hoàng Anh Tuấn	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Giảng viên Khoa Chăn nuôi, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ:
Email: hatuan@vnua.edu.vn	Trang web: https://channuoi.vnua.edu.vn/
Cách liên lạc với giảng viên: bằng email: hatuan@vnua.edu.vn	

CÁC LẦN CẢI TIẾN
(đề cương được cải tiến hàng năm theo qui định của Học Viện):

Lần 1- (Tháng 7/2024): Cải tiến chương trình đào tạo. Chỉnh sửa chuẩn đầu ra của học phần và mức độ đóng góp của học phần cho CĐR CTĐT. Cập nhật nội dung học phần, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.
Lần 2 – Tháng 11/2025: Chỉnh sửa theo mẫu đề cương học phần mới, cập nhật tài liệu tham khảo